

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 169/2020/HSST

Ngày: 11/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đặng Quang Hoạch.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2020/TLST-HS ngày 26/6/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2020/QĐXXST-HS ngày 28/7/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1979, tại Thanh Hóa.

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 2/12 - Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1952 và bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1953; có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm: 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và giam giữ từ ngày 20/3/2020 đến ngày 23/3/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Văn Võ G, sinh năm: 1988 tại Nghệ An.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12 - Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Văn Võ H, sinh năm: 1964 (đã chết) và bà Thái Thị L, sinh năm: 1963; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990, có 03 con, con lớn sinh năm: 2014, con nhỏ sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và giam giữ từ ngày 20/3/2020 đến ngày 23/3/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm: 1982 tại Hà Tĩnh.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12 - Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Phạm Đình C, sinh năm: 1925 (đã chết) và bà Hồ Thị G, sinh năm: 1935 (đã chết); có vợ là Phạm Thị H, sinh năm: 1983 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

4. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1980 tại Nghệ An.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12 - Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông Nguyễn Ngọc Sâm, sinh năm: 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Linh, sinh năm: 1950; có vợ là Văn Thị Thanh, sinh năm: 1988 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt và giam giữ từ ngày 20/3/2020 đến ngày 23/3/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 20/3/2020, Nguyễn Văn Th đi đến tiệm sửa xe do anh Nguyễn Văn Đồng làm chủ ở ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, để sửa xe. Tại đây, Th gặp anh Võ Văn G, Phạm Văn H đang ngồi uống nước trong tiệm sửa xe của anh Đ. Trong lúc nói chuyện thì Th, G, H rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Cáo tố” (bài liêng) ăn tiền. Th nhờ 01 cháu bé khoảng 06 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) đi mua giúp 01 bộ bài tây 52 lá với giá 10.000 đồng. Sau đó, Th, G và H rủ nhau đi vào phòng ngủ anh Đ ở phía sau tiệm sửa xe để đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Cáo tố” (bài liêng) ăn tiền tính thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt tiền đường 50.000 đồng/người, sau đó mỗi người được chia 03 lá bài từ bộ bài tây 52 lá để tính điểm. Người đánh đầu tiên tố từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng hoặc bỏ bài không tố. Những người chơi tiếp theo sẽ theo bài thì đặt tiền bằng người tố trước hoặc tố thêm từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng hoặc bỏ bài không theo. Người thắng sẽ ăn hết tiền trên chiếu bạc (gồm tiền đường và tiền tố). Nếu không ai theo bài hoặc tố thêm thì người tố trước sẽ thắng. Nếu có người theo bài thì sẽ cùng mở bài để so cao thấp phân định thắng thua: Thấp nhất là “bù” (không có điểm), tăng dần theo thứ tự điểm 1,2,3,4, 5,6,7, 8, 9, “ba tây (03 lá bài J, Q, K), “liêng” (03 lá bài tạo liên tiếp) và cao nhất là “ba cào” (03 lá bài giống nhau). Th, G và H chơi đến khoảng 08 giờ

45 phút thì H thua hết tiền nên H mượn tiếp của Th 1.000.000 đồng để chơi nhưng cũng thua hết tiền. Lúc này, có Nguyễn Ngọc T đến thay H tham gia đánh bạc với Th, G, còn H đi về nhà lấy tiền trả cho Th. Th, G, T tiếp tục chơi bài “Cáo tố” ăn tiền một lúc thì H quay lại trả cho Th 1.000.000 đồng, sau đó H đi vào nhà vệ sinh trong tiệm sửa xe để đi vệ sinh rồi bỏ về. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an xã B phát hiện bắt quả tang Th, G và T đang đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.700.000 đồng, số tiền trên người các đối tượng tổng cộng là 5.000.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá, 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu tím đen số sim 0968943127, 0312056903, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh số sim 0967669986, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu xanh đen số sim 0944309079 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 55P1-006414, số khung P10BY-006414, biển số 59V1 – 192.34.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như sau:

- Nguyễn Văn Th mang theo 6.100.000 đồng, sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Th bị thu giữ số tiền 2.350.000 đồng trên chiếu bạc và 4.000.000 đồng trên người, 01 điện thoại di động Vsmart màu tím đen số sim 0968943127, 0312056903. Th thắng được 250.000 đồng.

- Văn Võ G mang theo số tiền 1.600.000 đồng, sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt G bị thu giữ 1.500.000 đồng trên chiếu bạc, 1.000.000 đồng trên người, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh sim số 0967669986. G thắng được 900.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc T mang theo 1.000.000 đồng đánh bạc. Khi bị bắt T bị thu giữ 1.850.000 đồng trên chiếu bạc, 01 điện thoại di động Nokia 1010 màu xanh sim số 0944309079 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 55P1-006414, số khung P10BY-006414, biển số 59V1 – 192.34. T thắng được 850.000 đồng.

- Phạm Văn H mang theo 1.000.000 đồng đánh bạc, trong lúc đánh bạc thì H vay thêm của Th 1.000.000 đồng để đánh bạc. H thua hết số tiền 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 178/CT-VKS-TB ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.700.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc, đề nghị tuyên tịch thu sung công.

Đối với số tiền 4.000.000 và 03 điện thoại của các bị cáo Th, G, T không sử dụng vào việc đánh bạc đã trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 55P1-006414, số khung P10BY-006414, biển số 59V1 – 192.34, T không sử dụng vào đánh bạc, tuy

nhân cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc của xe nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Đối với Nguyễn Ngọc Đ không giúp sức cho các bị cáo đánh bạc và không hưởng lợi gì từ hành vi các bị cáo đánh bạc nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt các bị cáo Th, H, G, T mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Vào ngày 20/3/2020, tại tiệm sửa xe Văn Phúc (do anh Nguyễn Văn Đ làm chủ) – Thôn T, ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Phạm Văn H tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Cào tổ” (bài liêng) ăn tiền với Nguyễn Văn Th, Văn Võ G. Tiếp đó, Nguyễn Ngọc T đến thay H tham gia đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.700.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Văn Võ G, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên cũng xét, các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; số tiền đánh bạc không lớn; là đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, vai trò ngang nhau.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, xét thấy

các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền các bị cáo là cũng tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.700.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 55P1-006414, số khung P10BY-006414, biển số 59V1 – 192.34, T không sử dụng vào đánh bạc và qua xác minh thì được biết T mua xe của anh Nguyễn Thanh L không có giấy tờ mua bán, nhưng được chủ xe là anh Nguyễn Quốc C, anh Nguyễn Hoàng S xác nhận nên trả lại xe cho bị cáo T.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 35, 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Văn Võ G, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th mức phạt tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Bị cáo Văn Võ G mức phạt tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Bị cáo Phạm Văn H mức phạt tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T mức phạt tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.700.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Trả lại 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 55P1-006414, số khung P10BY-006414, biển số 59V1 – 192.34 cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020 và biên lai thu tiền số 01707 ngày 31/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Văn Võ G, Phạm Văn H, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại; đương sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương